

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ XÂY DỰNG

Số: /TTr-SXD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt phân cấp quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/2/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 24/2015/NĐ-CP ngày 27/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021;

Căn cứ Nghị định số 12/2025/NĐ-CP ngày 20/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;

Căn cứ Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm

nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 696/QĐ-TTg ngày 18/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư 21/2022/TT-BGTVT ngày 22/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, bảo trì công trình thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa;

Căn cứ Quyết định số 4261/QĐ-BGTVT ngày 02/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc chuyển một số tuyến đường thủy nội địa địa phương thành đường thủy nội địa quốc gia và ủy quyền thực hiện công tác quản lý, bảo trì tuyến đường thủy nội địa thuộc địa phận tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 3224/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phân cấp quản lý hệ thống đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 01/3/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;

Thực hiện Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 23/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh năm 2025; Văn bản số 264/UBND-GT₁ ngày 14/01/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về chủ trương xây dựng Quyết định phân cấp quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Sở Xây dựng đã xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt phân cấp quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương tại Văn bản số .../SXD-QLHT₃ ngày .../7/2025.

Sau khi nghiên cứu các nội dung góp ý, Sở Xây dựng đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt (*có dự thảo Quyết định và Phụ lục tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý kèm theo*).

Sở Xây dựng kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định, với các nội dung sau:

1. Sự cần thiết phải phân cấp quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương

a) Một số tuyến đường thủy nội địa địa phương đã chuyển thành đường thủy nội địa quốc gia

Tại Quyết định số 3224/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh giao: Sở Giao thông vận tải (*nay là Sở Xây dựng*) trực tiếp quản lý, bảo trì 5 (năm) tuyến đường thủy nội địa, với tổng chiều dài 166 km, gồm: kênh Nhà Lê dài 26 km, sông Ngàn Sâu dài 61,5 km (*Đoạn 1 từ Linh Cảm đến Ngã ba Cửa Rào dài 27 km và Đoạn 2 từ Ngã ba Cửa Rào đến cầu Hương Giang dài*

34,5 km), sông Ngàn Phố dài 29,5 km, sông Gia Hội dài 26 km và Sông Kinh dài 23 km; UBND các huyện, thị xã và thành phố chịu trách nhiệm quản lý hành chính các đoạn, tuyến thủy nội địa còn lại (*trừ các tuyến đường thủy do Trung ương và Sở GTVT quản lý*) và quản lý hoạt động đối với bến khách ngang sông, bến dân sinh thuộc địa giới hành chính của huyện, thị xã và thành phố.

Ngày 02/12/2015, Bộ GTVT đã có Quyết định số 4261/QĐ-BGTVT điều chuyển 03 tuyến đường thủy nội địa địa phương thành đường thủy nội địa quốc gia, gồm: tuyến kênh Nhà Lê 26 km, tuyến sông Gia Hội 26 km và một phần tuyến sông Ngàn Sâu 27 km từ Ngã ba Linh Cảm đến Ngã ba Cửa Rào.

b) Quy hoạch bổ sung các tuyến đường thủy nội địa địa phương

Tại Phụ lục IV Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ thì trên địa bàn tỉnh có 08 tuyến đường thủy nội địa địa phương với tổng chiều dài 157,5 km. Trong đó: 03 tuyến (*Sông Kinh dài 35km, sông Ngàn Sâu từ Ngã ba Cửa Rào đến cầu Hương Giang dài 34,5 km và sông Ngàn Phố 29,5km*) đã giao Sở GTVT quản lý, bảo trì; riêng 05 tuyến còn lại (*Sông Cày dài 12,5 km, Sông Nhe dài 12 km, Sông Giã dài 16 km, Sông Quyền dài 11 km, Sông Trí dài 7 km*) chưa giao cho Sở Xây dựng quản lý, bảo trì.

c) Các quy hoạch khác có liên quan

Ngày 05/02/2024, UBND tỉnh Hà Tĩnh có Văn bản số 724/UBND-GT₁ về việc thực hiện các nội dung liên quan đến quy hoạch cảng thủy nội địa chuyên dùng, bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh. Trong đó, UBND tỉnh giao: “Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát, nghiên cứu và chủ động thực hiện kịp thời các nội dung đề xuất của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 140/SGTVT-KHTC2 ngày 16/01/2024 theo đúng quy định, phù hợp với các quy hoạch, chủ trương, định hướng phát triển và các điều kiện liên quan.”. Theo đó, Giao UBND các huyện, thành phố, thị xã chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan rà soát, nghiên cứu tích hợp danh mục quy hoạch cảng thủy chuyên dùng, bến thủy nội địa đã được Sở Giao thông vận tải (*nay là Sở Xây dựng*) phối hợp các địa phương, các Sở ngành lập và đã có ý kiến của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam (*nay là Cục Hàng hải Đường thủy Việt Nam*) vào các quy hoạch: quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng khu chức năng (*quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng và quy hoạch chi tiết xây dựng*) và quy hoạch sử dụng đất cấp huyện trong quá trình lập, điều chỉnh các quy hoạch, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

d) Các quy định của pháp luật

Các quy định tại Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025, Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021, Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024, Nghị định số 12/2025/NĐ-CP ngày 20/01/2025 của Chính phủ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Từ những phân tích đánh giá nêu trên, để công tác quản lý nhà nước được thống nhất từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo đúng các quy định hiện hành, việc phê duyệt phân cấp hệ thống đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh là cần thiết.

2. Thẩm quyền ban hành văn bản

Tại Khoản 1, 2 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025 quy định Ủy ban nhân dân tỉnh được quyền phân cấp cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân cấp dưới thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình. Việc phân cấp phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan phân cấp.

Do đó, Sở Xây dựng đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh.

3. Nguyên tắc phân cấp công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh

- Mọi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa đều được Nhà nước giao cho đối tượng quản lý, bảo trì theo quy định của pháp luật.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, không chồng chéo giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tham mưu và tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Những vấn đề liên quan đến phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên thì thuộc thẩm quyền giải quyết của chính quyền địa phương cấp huyện; những vấn đề liên quan đến phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên thì thuộc thẩm quyền giải quyết của chính quyền địa phương cấp tỉnh; những vấn đề liên quan đến phạm vi từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên thì thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nhà nước ở trung ương, trừ trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

(điểm g khoản 2 Điều 11 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025)

4. Các nội dung phân cấp quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Phân cấp thực hiện quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương, gồm:

- a) Đối với Sở Xây dựng: Chịu trách nhiệm quản lý, bảo trì 08 tuyến đường thủy nội địa địa phương với tổng chiều dài 157,5 km, gồm: Sông Kinh, sông Ngàn Sâu, sông Ngàn Phố, Sông Cày, Sông Nhe, Sông Già, Sông Quyền, Sông Trí *(về tên tuyến, phạm vi, chiều dài, cấp hạng kỹ thuật tại phụ lục gửi kèm)* và các công trình khác thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được giao quản lý.

b) Đối với UBND các xã, phường:

- Tổ chức quản lý đối với sông, kênh, hồ, đầm, phá trên địa bàn chưa được đầu tư xây dựng, công bố mở luồng mà có hoạt động vận tải nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (*khoản 2 Điều 64 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ*); quản lý, bảo trì các công trình khác thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được giao quản lý.

- Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 41 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ đối với các công trình, hoạt động có liên quan đến giao thông đường thủy nội địa thuộc phạm vi quản lý.

c) Đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa không sử dụng nguồn vốn Nhà nước: Chịu trách nhiệm quản lý, bảo trì công trình do mình đầu tư xây dựng theo quy định tại Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan của pháp luật. (*điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ*).

Sở Xây dựng kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, phê duyệt phân cấp quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT, QLHT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Văn Trung

Phụ lục: Các tuyến đường thủy nội địa địa phương do Sở Xây dựng quản lý
(kèm theo Tờ trình số /TTr-SXD ngày /7/2025 của Sở Xây dựng Hà Tĩnh)

TT	Tên sông, kênh	Phạm vi		Chiều dài (km)	Cấp kỹ thuật	Ghi chú
		Điểm đầu	Điểm cuối			
1	Sông Ngàn Sâu	Ngã ba Cửa Rào (Km27+00)	Cầu treo Hương Giang (Km61+500)	34,5	V	
2	Sông Ngàn Phố	Linh Cảm (Km0+00)	Cầu Hà Tân (Km29+500)	29,5	V	
3	Sông Cửa Khẩu (Sông Kinh)	Cửa Khẩu (Km0+00)	Xã Kỳ Anh (Km35+00)	35,0	VI	
4	Sông Cày	Phường Trần Phú (Km0+00)	Cầu Đông, phường Thành Sen (Km12+500)	12,5	VI	
5	Sông Nhe	Xã Can Lộc (Km0+00)	Xã Đồng Lộc (Km12+00)	12,0	VI	
6	Sông Già	Xã Đông Kinh (Km0+00)	Xã Việt Xuyên (cầu Soong/ QL.15B) (Km16+00)	16,0	VI	
7	Sông Quyền	Cửa Khẩu, xã Kỳ Ninh (Km0+00)	Cầu Tây Yên, phường Vũng Áng (Km11+00)	11,0	VI	
8	Sông Trí	Phường Hải Ninh (Km0+00)	Phường Sông Trí (Cầu Trí/ QL.1) (Km7+00)	7,0	VI	
	Tổng			157,5		